

Số: 767 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 28 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính, phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 469/QĐ-BCT ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Xúc tiến thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1469/TTr-SCT ngày 22 tháng 3 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục 05 thủ tục hành chính và 05 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành

chính cấp tỉnh được ban hành mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai.

(Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính kèm theo).

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Sở Công Thương, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Công Thương cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính của Chính phủ.

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện cập nhật nội dung các thủ tục hành chính, cấu hình quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành được công bố theo Quyết định này lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh. Thực hiện cấu hình, tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Bộ Công Thương;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Đài PT - TH Đồng Nai;
- Tổng đài DVC 1022 (phối hợp công khai);
- Lưu: VT, KTN, HCC, Cổng TTĐT.



Nguyễn Sơn Hùng



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

DANH MỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH CẤP TỈNH

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
I LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI								
1	2.002604	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	- 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - 40 (bốn mươi) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp phải xin ý kiến của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có)	- Cơ quan thực hiện TTTC: Sở Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.	Không quy định	- Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương. - Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương.	Quyết định số 469/QĐ-BCT ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Xúc tiến thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
2	2.002605	Sửa đổi Giấy phép thành lập Văn phòng đại	14 (mười bốn) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương	- Cơ quan thực hiện TTTC: Sở	Không quy định	- Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý	Quyết định số 469/QĐ-BCT

¹ *Đã được cập nhật công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-thc-quyet-dinh-cong-bo.html>).*

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
		điện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	hợp lệ	(Tầng 4 – Trụ sở Khóỉ nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua công dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có)	Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.		ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương. - Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương.	ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Xúc tiến thương mại thuộc
3	2.002606	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	- 14 (mười bốn) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 1a Điều 28 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP, được bổ sung tại điểm a khoản 3 của Điều 1 Nghị định số 14/2024/NĐ-CP. - 26 (hai mươi sáu) ngày kể từ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khóỉ nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua công dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.	Không quy định	- Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương. - Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương.	Quyết định số 469/QĐ-BCT ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Xúc tiến thương mại thuộc

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
			ngày tiếp nhận đủ hồ sơ theo quy định tại điểm b khoản 1a Điều 28 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP, được bổ sung tại điểm a khoản 3 của Điều 1 Nghị định số 14/2024/NĐ-CP.	https://dichvucong.gov.vn (nếu có)				phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
4	2.002607	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	14 (mười bốn) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khố nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trĩ, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua công dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có)	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương 	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương. - Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương. 	Quyết định số 469/QĐ-BCT ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Xúc tiến thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
5	2.002608	Chấm dứt hoạt động và thu hồi	- 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến	- Cơ quan trực tiếp thực hiện	Không quy	- Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ	Quyết định số 469/QĐ-BCT

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
		Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	tiếp nhận hồ sơ đề nghị chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện mà không nhận được bất kỳ thông báo, khiếu nại, khiếu kiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, Sở Công Thương xem xét, chấp thuận việc chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện và rút Giấy phép trong vòng 07 ngày làm việc	Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khố nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trĩ, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua công dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có)	TTHC: Sở Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.	định	quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương. - Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương.	ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Xúc tiến thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH ĐƯỢC ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH ĐỒNG NAI**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 767/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

Phần I
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ

**DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ
TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

Stt	Mã TTHC	Tên quy trình	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Số trang
Lĩnh vực Xúc tiến thương mại						
1	2.002604	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	- 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ - 40 (bốn mươi) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp phải xin ý kiến của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có)	Ban hành mới	10 - 11
2	2.002605	Sửa đổi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	14 (mười bốn) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có)	Ban hành mới	12

Stt	Mã TTHC	Tên quy trình	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Số trang
3	2.002606	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	<p>- 14 (mười bốn) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 1a Điều 28 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP, được bổ sung tại điểm a khoản 3 của Điều 1 Nghị định số 14/2024/NĐ-CP.</p> <p>- 26 (hai mươi sáu) ngày kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ theo quy định tại điểm b khoản 1a Điều 28 Nghị định số 28/2018/NĐ-CP, được bổ sung tại điểm a khoản 3 của Điều 1 Nghị định số 14/2024/NĐ-CP.</p>	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có)	Ban hành mới	13 - 14
4	2.002607	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	14 (mười bốn) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có)	Ban hành mới	15
5	2.002608	Chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ	- 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị chấm dứt hoạt động của Văn	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02,	Ban hành mới	16

Stt	Mã TTHC	Tên quy trình	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Số trang
		chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam	phòng đại diện mà không nhận được bất kỳ thông báo, khiếu nại, khiếu kiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, Sở Công Thương xem xét, chấp thuận việc chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện và rút Giấy phép trong vòng 07 ngày làm việc	Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có)		

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI
LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

1. Thủ tục: Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam

1.1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Lưu đồ giải quyết: 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (20 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	0,5 ngày
↓		
Nhận hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và chuyển cho phòng chuyên môn	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của Sở Công Thương	0,5 ngày
↓		
Giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý thương mại	17 ngày
↓		
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày
↓		
Nhận và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Bộ phận giao, nhận hồ sơ	0,5 ngày
↓		
Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	0,5 ngày

1.2. Trường hợp phải xin ý kiến của Bộ Công an và Bộ Quốc phòng

Lưu đồ giải quyết: 40 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Trình tự công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian giải quyết (40 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương và chuyển cho phòng chuyên môn	Bộ phận giao, nhận hồ sơ	0,5 ngày
Thẩm tra hồ sơ, trường hợp đủ điều kiện, tham mưu công văn lấy ý kiến Bộ Công an	Phòng Quản lý thương mại	10 ngày
Lấy ý kiến Bộ Công an và Bộ Quốc phòng	Bộ Công an và Bộ Quốc phòng	20 ngày
Tổng hợp ý kiến, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở	Phòng Quản lý thương mại	07 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Nhận và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	Bộ phận giao, nhận hồ sơ	0,5 ngày
Nhận và trả kết quả cho tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	0,5 ngày

LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

2. Thủ tục: Sửa đổi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam

Lưu đồ giải quyết: 14 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (14 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân có nhu cầu	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	0,5 ngày
↓		
Nhận hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và chuyển cho phòng chuyên môn	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của Sở Công Thương	0,5 ngày
↓		
Giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý thương mại	11,5 ngày
↓		
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày
↓		
Nhận và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của Sở Công Thương	0,5 ngày
↓		
Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	0,5 ngày

LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

3. Thủ tục: Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam

3.1. Trường hợp Có nhu cầu tiếp tục hoạt động tại Việt Nam theo hình thức Văn phòng đại diện

Lưu đồ giải quyết: 14 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (14 ngày)
<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-bottom: 10px;">Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân có nhu cầu</div> <div style="text-align: center;">↓</div>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày
<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-bottom: 10px;">Nhận hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và chuyển cho phòng chuyên môn</div> <div style="text-align: center;">↓</div>	Bộ phận giao, nhận hồ sơ	0,5 ngày
<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-bottom: 10px;">Giải quyết hồ sơ</div> <div style="text-align: center;">↓</div>	Phòng Quản lý thương mại	11,5 ngày
<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-bottom: 10px;">Ký duyệt hồ sơ</div> <div style="text-align: center;">↓</div>	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày
<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; margin-bottom: 10px;">Nhận và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương</div> <div style="text-align: center;">↓</div>	Bộ phận giao, nhận hồ sơ	0,5 ngày
<div style="border: 1px solid black; padding: 5px;">Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân</div>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	0,5 ngày

3.2. Trường hợp Tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài vẫn đang hoạt động theo pháp luật của nước nơi tổ chức xúc tiến thương mại đó thành lập

Lưu đồ giải quyết: 26 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (26 ngày)
<div>Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân có nhu cầu</div>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày
<div>Nhận hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và chuyển cho phòng chuyên môn</div>	Bộ phận giao, nhận hồ sơ	0,5 ngày
<div>Giải quyết hồ sơ</div>	Phòng Quản lý thương mại	23 ngày
<div>Ký duyệt hồ sơ</div>	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày
<div>Nhận và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương</div>	Bộ phận giao, nhận hồ sơ	0,5 ngày
<div>Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân</div>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	0,5 ngày

LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

4. Thủ tục: Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam

Lưu đồ giải quyết: 14 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (14 ngày)
<div>Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân có nhu cầu</div>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	0,5 ngày
<div>Nhận hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và chuyển cho phòng chuyên môn</div>	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của Sở Công Thương	0,5 ngày
<div>Giải quyết hồ sơ</div>	Phòng Quản lý thương mại	12 ngày
<div>Ký duyệt hồ sơ</div>	Lãnh đạo Sở Công Thương	0,5 ngày
<div>Nhận và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương</div>	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của Sở Công Thương	0,5 ngày
<div>Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân</div>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	0,5 ngày

LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

5. Thủ tục: Chấm dứt hoạt động và thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam

Lưu đồ giải quyết: 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (30 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân có nhu cầu	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và chuyển cho phòng chuyên môn	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của Sở Công Thương	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý thương mại	26,5 ngày
Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Công Thương	1,5 ngày
Nhận và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của Sở Công Thương	0,5 ngày
Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương	0,5 ngày